

Mỏ Cày Nam, ngày 14 tháng 01 năm 2022

Số: 05/2022/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1965;

Bà Huỳnh Thị V, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: ấp G, xã Nh, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Huỳnh Thị V: Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1965; địa chỉ: ấp G, xã Nh, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn:

Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1977

Anh Đào Văn Tí H, sinh năm 1973;

Cùng địa chỉ: ấp A, xã An Th, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Người đại diện theo ủy quyền của chị Bùi Thị Th, anh Đào Văn Tí H: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1976; địa chỉ: khu phố 5, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Nguyễn Ngọc Q (đồng thời là đại diện theo ủy quyền của bà Huỳnh Thị V) và anh Nguyễn Văn P (đại diện ủy quyền của chị Bùi Thị Th, anh Đào Văn Tí H) đã thoả thuận được các nội dung:

Chị Bùi Thị Th và anh Đào Văn Tí H có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Ngọc Q, bà Huỳnh Thị V số tiền 141.831.000 đồng (Một trăm bốn mươi một triệu

tám trăm ba mươi một nghìn đồng). Không có yêu cầu nào khác.

Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Sau khi chị Bùi Thị Th, anh Đào Văn Tí H trả xong số tiền trên thì ông Nguyễn Ngọc Q, bà Huỳnh Thị V phải có nghĩa vụ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS06047, thửa đất 628, tờ bản đồ số 6, diện tích 990,8m², loại đất BHK, tọa lạc tại ấp An Phong, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre cho chị Bùi Thị Th, anh Đào Văn Tí H.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 3.546.000 đồng. Trong đó:

Ông Nguyễn Ngọc Q và bà Huỳnh Thị V tự nguyện chịu số tiền án phí là 1.773.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.781.000 đồng theo biên lai thu số 0007077 ngày 10/05/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam. Hoàn lại cho ông Nguyễn Ngọc Q và bà Huỳnh Thị V số tiền tạm ứng còn lại là 3.008.000 đồng theo biên lai thu số 0007077 ngày 10/05/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

Chị Bùi Thị Th và anh Đào Văn Tí H chịu số tiền án phí là 1.773.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.515.000 đồng theo biên lai thu số 0001626 ngày 22/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam. Hoàn lại cho chị Bùi Thị Th và anh Đào Văn Tí H số tiền tạm ứng án phí còn lại là 742.000 đồng theo biên lai thu số 0001626 ngày 22/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện MCN;
- Chi cục THADS H.MCN;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yến